TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **39**/2020/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 20 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 642/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Dương Anh T**, sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú: 51 Phan P, phường C, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội và nơi cư trú: 39 ngõ Hàng Bột, phường C, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị **Vũ Mai A**, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: 51 Phan P, phường C, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội và nơi cư trú: 16B chợ Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Anh Dương Anh T và chị Vũ Mai A có đăng ký kết hôn vào ngày 25 tháng 09 năm 2012 tại UBND phường C, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (số 102).

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Dương Anh T** và chị **Vũ Mai A.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung**:

Anh Dương Anh T và chị Vũ Mai A xác nhận có hai con chung là cháu Dương G, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2014 và cháu Dương Khánh V, sinh ngày 26 tháng 8 năm 2012. Anh T, chị Mai A thỏa thuận chị Mai A là người trực tiếp nuôi cháu Khánh V và Anh T trực tiếp nuôi cháu G. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Anh Dương Anh T, chị Vũ Mai A có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

* **Về tài sản chung và nhà ở**:

Anh Dương Anh T và chị Vũ Mai A xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở không có khiếu kiện thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Anh Dương Anh T và chị Vũ Mai A xác nhận vợ chồng không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí sơ thẩm**: Anh Dương Anh T tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp. Anh T được hoàn trả lại 150.000 đồng theo biên lai thu số **0005999** ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường C, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung